

Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân  
liệt sĩ Hồ Thị Hương

## MÀU HOA VẼ TRẮNG

*Nguyễn Một*

Năm nào cũng vậy, cứ đến mùa giáng sinh, hằng đêm tôi lang thang trên các đường phố của Long Khánh để tận hưởng không khí lạnh lạnh của miền bán cao nguyên này. Nhất là những năm tám mươi, thị trấn còn lỗ chỗ vết thương chiến tranh, các ngôi nhà đổ nát trầm mặc, chìm trong không gian huyền ảo, thị trấn càng trở nên huyền hoặc bởi những bài thánh ca buồn len lỏi mọi góc ngách thị trấn. Tôi thường ghé vào quán nhỏ trên đường Hoàng Diệu để nhâm nhi ly cà phê bốc hơi nghi ngút, thơm lừng. Ở đây, tôi thường nghe những người già kể về một người con gái tuổi đôi mươi và những trận đánh kinh hoàng của cô trên con đường này.

Cái tên Hồ Thị Hương tôi biết từ đó. Gần ba mươi năm trôi qua, thị trấn đã thay da đổi thịt, đường rộng, nhà cao, vết tích của chiến tranh đã bị xóa đi bởi sự phồn thịnh của vùng đất giàu có. Câu chuyện về

người con gái với những trận đánh huyền thoại trong quán cà phê ngày xưa nhường chỗ cho câu chuyện về giá cà phê, giá xe máy. Nhưng không phải vì bề bộn cuộc sống mà người ta quên chị, bởi tên chị được đặt cho ngôi trường lớn nhất thị trấn. Trường Hồ Thị Hương nằm ngay trung tâm thị trấn, ngoài nhiệm vụ đào tạo hàng ngàn học sinh mỗi năm, nó còn có nhiệm vụ nhắc nhở mọi người nhớ rằng những ngày bình yên hôm nay; ngày xưa mảnh đất này đã từng thấm đỏ máu của đồng bào chiến sĩ, trong đó có dòng máu của người nữ anh hùng đã ngã xuống khi tuổi đời đang còn tràn đầy nhựa sống...

\*

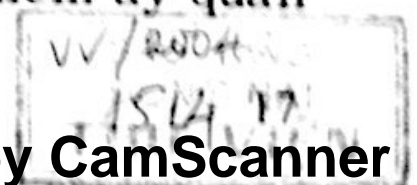
\* \*

Hồ Thị Hương ra đời ngày 20/7/1954. Sinh ra vào cái năm làm rung chuyển địa cầu: Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954), Hồ Thị Hương lớn lên dưới bóng dừa rợp mát của quê hương Bình Khê - Bình Định. Cánh võng mà người mẹ hiền ru chị được đan bằng những sợi xơ dừa mà người cha kham khổ phải miệt mài nhiều đêm liền để đón đưa con gái vào đời. Những câu ca dao của quê hương Bình Định thấm đượm nghĩa tình mẹ ru ngày xưa in đậm trong ký ức của chị. Để mãi sau này mắc võng nằm trong căn cứ Bàu Sấm, mỗi lần nhớ mẹ, nhớ quê chị cất lời ca hát cho đồng đội nghe “À ơi!. Mai anh về em biết lấy gì đưa. Em lạy trời trăm lạy đừng có mưa... trồn đàng”.

## NHỮNG ANH HÙNG ĐẤT ĐỒNG NAI

Người phụ nữ quê chị sao mà thủy chung đến thế, nhỏ nhen đến thế! Một đồng đội nói đùa "Sao mình nghe bảo: Ai về Bình Định mà coi, con gái Bình Định cầm roi dạy chồng!". Hương cười tiếng cười trong trẻo giòn tan, tiếng cười hồn nhiên ấy in mãi trong ký ức của đồng đội đến ngày hôm nay. Ừ! Con gái Bình Định như vậy đó vừa mạnh mẽ, vừa hiền dịu. Chị nhớ những ngày ở quê, cha của chị thường kể về cuộc đời kiêu hùng nổi tiếng của nữ tướng Bùi Thị Xuân, một vị tướng tài đã từng theo vua Quang Trung đánh Đông dẹp Bắc. Trên lưng voi, bà oai phong lẫm liệt là thế nhưng về làng bà cũng như bao thôn nữ bình dị khác, vừa là nữ tướng tài ba vừa là người vợ hiền thực của tướng quân Trần Quang Diệu.

Hình ảnh vị nữ tướng in đậm trong đầu óc non nớt của chị, nhiều lần chị mơ thấy mình ngồi trên lưng voi để dẫn quân ra trận đánh tan quân giặc. Chiều chiều, cha thường dẫn chị lên ngọn tháp Dương Long, cụm tháp nổi tiếng của làng Bình An, nhìn cánh đồng xanh tốt dưới chân tháp. Tháp thoáng sau rặng dừa phía xa là làng Tây Sơn quê hương của người anh hùng áo vải cờ đào. Cha chị thường bảo: "Quê mình là địa linh nên thường sinh nhân kiệt" có lẽ vì vậy mà dòng máu thượng võ hùng hực trong người của làng quê chị. Đêm đêm, trai làng gái làng tụ tập múa võ đánh quyền, mặc cho sự lung sục bất bố và bắn phá của bọn Mỹ - Diệm. Năm Hương lên 9 tuổi, ông Hồ Ngâm đành đưa gia đình vào Nam tìm chốn sinh nhai vì cuộc sống ngày càng khốn khó. Thời điểm ấy quân



Mỹ - Diệm “lê máy chém khắp miền Nam”. Làng Bình An ngày nào cũng có tiếng kêu khóc, vì người chết, vì hội tề bắt bớ đánh đập. Ông Hồ Ngâm cùng gia đình dừng lại ở Long Khánh, tuy xứ sở này là vùng đất trù phú, nhưng không có vốn liếng nên ông phải làm thuê, làm mướn để nuôi gia đình. Hương một buổi đi học, một buổi theo mẹ buôn gánh bán bưng. Vào miền Nam được vài năm, do phải tần tảo mưa nắng nên mẹ Hương qua đời, từ đấy Hương thay mẹ quán xuyến việc nhà, mỗi ngày sau buổi làm mướn, Hương lật chiếc nón lá đựng mấy lon gạo nhà chủ trả công đem về nấu cơm cho cha và em.

Lúc bấy giờ, thị xã Long Khánh là cửa ngõ quan trọng, trấn giữ phía Đông Bắc Sài Gòn, nên quân Mỹ và quân đội Sài Gòn bố trí lực lượng dày đặc. Chúng tăng cường hành quân, càn quét, lập vành đai trắng, khống chế địa bàn thị xã, hầu như ngày nào cũng có bắt bớ. Ông Hồ Ngâm than thở: “Mỗi mét vuông có tới 4-5 thằng lính thì sao mà làm ăn”. Năm Hương 12 tuổi, sau lần đi làm về Hương thấy cha mình ngồi trên chiếc chiếu trải trên đất cùng với người đàn ông trạc tuổi cha, hai người ràn rụa nước mắt. Người đàn ông nói giọng Bình Định khá nặng. Hương lặng lẽ vào dâng sau nhà. Sau hồi im lặng khá nặng nề, giọng người đàn ông thấm nảo cất lên:

- Hết rồi anh ơi, cả làng mình chết hơn một nửa. Người lớn trẻ con chúng lừa ra ruộng bán ráo trại.

Ông Hồ Ngâm thở hắt ra, nước mắt lăn trên gò

má đen sạm sương gió. Người đàn ông đưa tay gạt nước mắt rồi nghẹn ngào nói tiếp:

- Hôm đó xóm Gò Dài của làng Bình An quê mình náo động cả lên. Không hiểu bọn lính Nam Hàn ở đâu kéo về như kiến cỏ, chúng bảo làng Việt cộng, thế là chúng bắn, người chết như rạ, người lớn, trẻ con nằm sắp lớp, máu chảy đỏ đồng.

(Câu chuyện người đàn ông kể là vụ thảm sát của quân chư hầu Nam Triều Tiên tại Gò Dài, Bình An Bình Khê - Bình Định - quê hương của chị Hồ Thị Hương. Vụ thảm sát này còn lớn hơn cả vụ Sơn Mỹ - Quảng Ngãi. Hiện nay tại Gò Dài có tấm bia ghi danh 1.236 người dân vô tội bị thảm sát trong đợt càn quét ngày 26 đến ngày 28 tháng 2 năm 1966).

Hàng ngày thấy cảnh lính Mỹ bắn giết bà con, nay lại nghe bà con quê hương chết thảm, lòng Hương nóng lên như lửa đốt. Hình ảnh nữ tướng Bùi Thị Xuân, mơ ước của Hương thời thơ ấu, lại hiện về lung linh sống động. Một ngày đầu năm 1970 khi Hương vừa tròn 16 tuổi, cô quyết định đi tìm chị Hồ Thị Cận (cơ sở an ninh mật của ta hoạt động trong thị xã). Trước đó nhiều lần Hương đã được nghe chị Cận kể về các trận đánh của quân ta. Hôm Hương kể chuyện thảm sát ở quê mình, chị Cận đã khóc, chị nghiêng rặng bảo: "Chúng nó ác quá, sau này Hương có muốn đánh quân xâm lược không?" "Muốn ạ!" Hương trả lời dứt khoát. "Đợi lớn cái đã nhé!" chị Cận xoa đầu Hương. Bây giờ Hương đã lớn 16 tuổi rồi còn gì.

Nghe cha kể: "Hồi bà Bùi Thị Xuân 16 tuổi đã nổi tiếng khắp vùng. Lúc ấy, bạn bè của bà đã yên bề gia thất, trai làng nhiều người ngấp nghé mà bà chưa chịu ai. Tục lệ vùng Bình Khê - Tây Sơn thời bấy giờ anh nào muốn lấy vợ phải giỏi võ, ít ra phải đánh thắng được vị hôn thê của mình. Nhiều chàng đến thử tài, nhưng chưa ai vượt qua nổi bài roi "Ngọc Trảng" của cô gái xinh đẹp nổi tiếng Bình Khê. Có lần bà đi rừng quên mang theo roi, bị cọp tấn công, bà đã quần thảo tay không với cọp dữ cả giờ đồng hồ. Đang lúc bí thế có chàng trai dùng kiếm giết hổ, chàng múa kiếm loang loáng như sao rơi, thoát ẩn, thoát hiện trên các gốc cây ngã, nhẹ như sóc bông, cuối cùng bằng nhát kiếm thần tốc chàng chém đứt lìa đầu con hổ. Bùi Thị Xuân thốt lên "Mai hoa kiếm!". Chàng trai ấy là tướng quân Trần Quang Diệu sau này...".

Nhớ đến đây Hương mỉm cười và phấn chấn hẳn lên. Chị Cận chấp nhận đề nghị của Hương, sau nhiều tháng thử thách bằng cách giao cho Hương móc nối cơ sở mật, Hương hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đến tháng 8 năm 1970, Hương chính thức trở thành đội viên an ninh mật của đội trinh sát Long Khánh.

Khi được giới thiệu, đồng chí Sáu Huệ rất vui mừng, trước đây đồng chí đã từng nghe đội viên Hồ Thị Cận kể về sự dũng cảm và lòng căm thù giặc sâu sắc của cô gái quê gốc Bình Định Hồ Thị Hương. Lúc bấy giờ cơ sở cách mạng của ta bên trong hầu như bị mất trắng. Địch ruồng bố, kèm kẹp càn quét ngày

## NHỮNG ANH HÙNG ĐẤT ĐỒNG NAI

---

đêm. Cán bộ của ta phải tạm tránh ngoài rừng để bảo toàn lực lượng. Bên trong thị xã, bọn địch dựa vào tên Sơn chiêu hồi để khủng bố các gia đình cách mạng. Tên Sơn là lính bảo an của địch được gia đình vợ động viên bỏ ngũ, về quê làm du kích và công tác binh vận được hơn một năm. Nhưng quen lối sống sa đọa, Sơn trộm cắp và ra đầu hàng địch. Y mang súng và tài liệu, máy móc nộp cho địch và dẫn lính đánh phá cơ sở cách mạng của ta. Bản thân y cũng đã dùng lựu đạn giết chết một du kích. (Vào ngày 12.10.1970 tên Sơn đã bị đội trinh sát trừng trị).

Trước tình hình rối ren như vậy một mặt phải tìm cách đối phó với địch, vừa xây dựng lại cơ sở cách mạng, nên sự xuất hiện một gương mặt mới như Hương là rất đáng mừng. Đồng chí Sáu Huệ đã giao cho Hương làm nhiệm vụ xây dựng cơ sở cách mạng. Hương không ngại khổ, kể cả nguy hiểm rình rập bên mình, hàng ngày Hương dũng cảm vượt qua các đồn bót, trạm kiểm soát, các toán hành quân càn quét, các mạng lưới tình báo, mật báo của địch để hoàn thành nhiệm vụ. Hằng ngày đi làm qua Bar Ly Ly, Hương thấy nhiều cảnh chướng tai gai mắt, nhiều cô gái ăn mặc hở hang đủ đởn cùng bọn sĩ quan Mỹ ngụy. Trong số đó có Sáu B. Một tên ác ôn khét tiếng nhất thị xã, đội quyết tâm trừng phạt tên này. Dù mới chính thức nhận vào đội được hơn hai tháng nhưng Hương được các anh giao nhiệm vụ điều nghiên khu vực Bar. Sau thời gian tìm hiểu, Hương báo cáo rành rọt từng chi tiết. Hương rất tự hào khi nhìn các anh lắng nghe Hương một cách rất



tin tưởng. Hương lo lắng cho các anh biết: “Bar Ly Ly nằm sâu trong nội ô thị xã, chung quanh vành đai địch bố trí đồn bót kềm gai dày đặc, lính thường xuyên tuần tra. Nếu xảy ra sự cố thì lập tức xe tăng và bộ binh địch khép kín vòng vây ngay, khó vượt qua. Dọc theo vành đai, quân Mỹ bố trí cả xe tăng, xe bọc thép. Cảnh sát chìm, cảnh sát nổi lúc nào cũng đầy đường”.

Các anh cảm ơn Hương và yêu cầu Hương trở về tiếp tục gây dựng cơ sở cách mạng.

Khó khăn là vậy mà vào đêm 4/11/1970, hai tiếng nổ liên tiếp tại Bar Ly Ly, đêm ấy cả thị xã náo động (11 tên chết tại chỗ, đa số là sĩ quan). Ở nhà, Hương vừa mừng vì chiến công của các anh chị, vừa lo lắng cho sự mạo hiểm của họ. Quả nhiên điều lo lắng của Hương đã thành sự thật, đêm sau khi vượt vành đai trở về căn cứ, cách Bảo Vinh A khoảng một km thì các anh lọt vào hàng rào mìn của địch gài từ trước làm cả ba đều bị thương ở tay và cháy sém nửa người. Hai anh Ngọc và Xuân bị thương quá nặng không lê bước nổi. Hai anh tình nguyện ở lại để anh Thọ tìm về đơn vị báo anh em ra tiếp cứu. Hai anh ở lại với 21 băng đạn và 6 quả lựu đạn, chiến đấu với địch để chờ tiếp viện. Nghe mìn nổ, địch xác định được vị trí, chúng tổ chức tấn công. Chờ địch đến gần, cả hai anh cắn răng chịu đựng đau đớn chiến đấu với chúng 4 giờ liền và anh dũng hy sinh. Nghe chị Cận kể lại, Hương ràn rụa nước mắt lòng căm thù giặc dâng cao, Hương mong muốn có ngày được các anh cho phép chiến đấu giết

giặc. Trận đánh Bar Ly Ly đã gây tiếng vang lớn, sự hy sinh của các anh làm nhiệm vụ của Hương càng dễ dàng vì quần chúng tin tưởng mạnh mẽ vào cách mạng, trong 23 tháng Hương xây dựng được 12 cơ sở nội thành...

Ba cô gái chụm đầu vào nhau thì thầm. H25 được giao nhiệm vụ tổ trưởng, họ đang bàn bạc kế hoạch diệt bọn sĩ quan Mỹ, nguy. Dù đã nhiều lần tham gia việc trừ gian diệt ác, nhưng các cô gái khá hồi hộp, bởi vì đây là lần đầu họ được cấp trên giao cho một trận đánh lớn. H25 nói:

- Quán Ngọc Hương nằm trên đường Hoàng Diệu là tụ điểm ăn chơi của bọn sĩ quan Mỹ nguy, hàng ngày ở đây có vài chục tên, nếu chúng ta thắng lợi trận này sẽ có tiếng vang lớn.

HC 8 T phụ họa:

- Chúng ta phải thành công để chứng minh cho các anh tin tưởng chị em mình không thua kém gì cánh đàn ông. Chúng ta nên thực hiện vào thời điểm nào ít gây chú ý cho bọn địch.

H 120 đề xuất:

- Theo em tốt nhất là buổi tối, bởi vì thời điểm này bọn chúng tụ tập đông nhất, tuy dễ bị nghi ngờ, nhưng hiệu quả rất cao.

H 25 kết luận:

- Chúng ta sẽ tổ chức trận đánh vào buổi tối,

thời gian cụ thể sau khi báo cáo cấp trên xin chỉ thị sẽ có thông báo sau.

Sau khi bàn bạc thống nhất, ba cô gái tung tăng dắt nhau đi dạo phố. Ít ai ngờ rằng ba cô gái hồn nhiên, vô tư sắp làm một việc tà trời mà có thể đổi bằng sinh mạng của chính mình. Không khí mùa đông năm nay có vẻ lạnh hơn mọi năm, một trong ba cô dừng lại mua ba trái bắp nướng áp vào lòng bàn tay rồi đặt lên má rúc rích cười, không biết họ nói thầm điều gì vào tai nhau, mà cô gái có bí danh H 25 đỏ bừng gương mặt rồi dấm thùm thụp vào lưng bạn. Ủ! Có thể họ đang nói về tình yêu, họ còn trẻ và đẹp quá mà! Ở tuổi ấy ai không có quyền mơ ước. Một mơ ước đơn giản: cùng người yêu dắt nhau đi dạo phố, về một mái ấm gia đình. H 25 bỗng thở dài “giá mà đất nước bình yên!”.

Sau lúc gặm xong ba trái bắp, họ chia tay nhau. Ba cô gái ấy chính là Hồ Thị Hương bí danh H25, Phùng Thị Thận (HC 8T) và Lê Thị Lệ (H120) ba nữ chiến sĩ của đội trinh sát vũ trang Long Khánh. Ba gương mặt xinh đẹp, hồn nhiên như thiên thần ấy từng là nỗi kinh hoàng của bọn Mỹ ngụy và những tên tay sai ác ôn của thị xã Long Khánh.

Buổi tối ngày 1/11/1974, ánh điện từ quán Ngọc Hương hắt ra màu tím ngắt, đầy vẻ ma quái, thứ ánh sáng black light rất thịnh hành thời bấy giờ. Trong không gian ấy con người trở nên cuồng loạn hơn. Những tên sĩ quan và lính biệt động rậm rịch nhún nhảy

trong điệu nhạc kích động phát ra từ cặp loa thùng lớn. Hai cô gái ăn vận lịch sự gọn ghẽ, dừng chiếc xe Honda nữ trước quán. Không để ý lời chònh ghẹo của bọn lính, họ ung dung gọi hai ly kem, nhâm nhi từng muỗng nhỏ. Dưới ánh đèn màu, hai cô gái trông rất xinh đẹp. Hương nhìn Thận. Thận tỏ ra bình thản đưa tay nhìn đồng hồ. Hương hững hờ hỏi:

- Máy giờ rồi?

- Tám giờ - Thận khẽ khàng trả lời, đưa muỗng kem lên miệng, lơ dềnh nhìn ra đầu đường.

- Ai như con Lệ đang đạp xe thế nhỉ?

- Ừ! Nó chứ ai, gọi nó vào ăn kem.

- Lệ! Lệ! Vào ăn kem.

Cô gái đạp chiếc xe mi ni, nghe tiếng gọi quay đầu lại và dựng xe đạp trước quán rồi vào ăn kem với bạn gái. Ăn xong ly kem, Thận đứng lên trả tiền và dắt xe Honda ra đường, Hương ngồi lên sau, nhưng chiếc xe bỗng trở chứng đạp hoài không nổ máy. Hương gọi Lệ:

- Lệ ơi! Đẩy dùm coi!

Lệ đẩy xe, chạy được đoạn xe nổ máy, Lệ nhảy lên xe. Chiếc Honda chở người chạy về hướng Bảo Vinh.

Mười phút sau...

Ầm...m!!!

Một tiếng nổ long trời, lở đất... cả thị xã rung chuyển...

Sáng hôm sau, những người dân thị xã rỉ tai nhau: “Đêm qua, Việt cộng đánh vào quán Ngọc Hương diệt được 15 tên sĩ quan, họ tãi lãm cứ như từ trên trời rơi xuống. Bọn lính lớp chết, lớp bị thương, thật đáng đời!”.

- Ối dào! Đánh thế nhằm nhò gì, các anh ấy mới gọi là đánh thử. Nghe bảo cả mấy sư đoàn chính quy của bộ đội chủ lực đang về đóng tràn trong Bảo Chánh, ít hôm nữa các anh đánh thẳng vào Sài Gòn.

Hương mỉm cười, khi nghe những lời bàn tán của bà con. Trận này thắng lớn làm Hương tự tin hơn. Hương mơ một ngày điều mà cụ già nói sẽ đến, mà cũng sắp đến rồi, theo lời anh Sáu Huệ thì quân ta đang thắng lớn khắp nơi. Không hiểu sao mỗi lần mơ ngày chiến thắng Hương không tưởng tượng ra xe tăng, đại bác mà trong đầu Hương hiện ra hình ảnh nữ tướng Bùi Thị Xuân ngồi trên bành voi theo sau vua Quang Trung giữa rừng cờ hoa tiến về Sài Gòn. Hương lại mỉm cười vì ý nghĩ ngộ nghĩnh của mình. Hôm qua, lúc nghe Hương báo cáo về trận đánh, anh Sáu đem máy ghi âm ra ghi lại làm Hương mắc cỡ muốn chết. Không hiểu sao khi báo cáo xong Hương cười rất giòn, tiếng cười vỡ ra, lan rộng khắp cả khu rừng.

À! Hương cười vì các anh khen Hương, lại còn trêu Hương chuyện chồng con nữa chứ ! Chắc chắn

Hương cũng sẽ lấy chồng thôi nhưng phải đợi đến ngày hòa bình cơ!

Để trả thù trận đánh vô mặt giữa lòng thị xã, bọn chúng tung đám cảnh sát đặc biệt lùng sục khắp nơi. Khi hành quân về, chúng đổ vào quán Yến Lan ăn nhậu. Cấp trên quyết định cho Hương dùng phương án mìn định giờ để tiêu diệt bọn này. Sau khi chuẩn bị kỹ càng, Hương và Lệ đợi đến khi ba xe cảnh sát đổ vào quán, hai cô gái về nhà lấy thuốc nổ mang ra. Nhưng bọn cảnh sát đột ngột bỏ đi, chỉ còn lại vài tên binh nhì chán đời, đang ngồi nghe nhạc “Chế Linh”. Trước tình huống bất ngờ đó, Hương quyết định ôm khối thuốc nổ chạy ra rồi hủy ngòi nổ rút kíp quăng luôn vào lô cốt dân vệ gần đó. Đồng chí Sáu Huệ và đồng chí Lương Văn Thọ đã hết lời khen ngợi người đội viên mưu trí dũng cảm của mình. Hành động của Hương vừa báo vệ được khối thuốc nổ, tiết kiệm vũ khí vừa không gây kinh động vô ích. Vậy mà khi được các anh khen ngợi, Hương bẽn lẽn nói:

- Em có dưng cảm gì đâu, lúc ấy em thấy có quá nhiều dân thường ở đó, em sợ đồng bào của mình chết oan, nên em mới quyết định như thế.

Những lời thành thật của Hương làm cho anh em trong đội rất xúc động. Sau này trong hồi ký của mình đồng chí Sáu Huệ (tức đại tá Nguyễn Huệ) đã viết về Hồ Thị Hương với những lời nhận xét chân thành: “Nguy hiểm là thế, căng thẳng là thế, nhưng khi xong trận đánh, vào Cứ gặp các anh, các chị lại cười nói vui

vẻ. Đối với quần chúng em gần gũi đi sâu, biết thuyết phục mọi người. Bà con thường nói: “Con nhỏ Hương nhỏ tuổi nhưng biết suy nghĩ lớn, ai cũng mến thương”... Dũng cảm gan dạ và hết lòng thương yêu bà con cùng khổ, không kể tính mạng của mình là hai đức tính nổi bật của Hồ Thị Hương”...

Trưa ngày 30 tháng 1 năm 1975, Hương bồn chồn nhìn ra đường, chốc chốc lại đưa tay nhìn đồng hồ. Chỉ còn hơn mười ngày nữa là đến Tết âm lịch, vài tiếng pháo chuột đi đệt của trẻ con báo hiệu mùa xuân đến, không khí thị xã có vẻ “nóng lên”, dù những cây thông trang trí mùa Noel vẫn còn xanh trong các gia đình công giáo. Không hiểu vì sao mấy ngày nay bọn lính ngụy đổ về thị xã này nhiều đến thế. Lâu lâu chúng hứng chí bắn vung vài loạt AR 15 vào phía Suối Rết. Hương thầm nghĩ dù thế nào cũng phải hoàn thành nhiệm vụ, trận đánh quán Song Nga, một hang ổ của bọn sĩ quan đã được cấp trên phê duyệt. Hôm qua anh Thọ bảo trận đánh này của Hương như một viên pháo trong dây pháo chào mừng đại thắng của ta trong mùa xuân này. Mọi chuyện đã chuẩn bị xong, chỉ chờ hàng về...

Lệ kéo kệt đưa vông và nghêu ngao bài dân ca miền Trung để trêu chọc Hương. Đêm nay Lệ yểm trợ vòng ngoài, Hương và Thận sẽ trực tiếp đánh trái.

Pạch... pạch... pạch... chiếc xe lam queo vào đầu ngõ, người đàn bà nhỏ nhắn bước xuống xe, tay cặp nón lá bên hông nói với Hương:

## NHỮNG ANH HÙNG ĐẤT ĐỒNG NAI

---

- Bữa nay cận tết hàng hơi mắc nghe cô!

- Dì Hai làm con trông muốn chết, khách hàng người ta kêu tùm lum, con tưởng không có hàng con chẳng biết ăn nói làm sao với họ.

Hương lòn tay vào thùng sữa bột Ento lấy ra hộp sữa theo lời dì Hai Luông.

- Loại một dó nghen!

- Dạ.

- Dạ! Tối nay con cho tụi “nhỏ” nó “uống” cho đã.

Đùa xong, Hương bật cười giòn tan. Dì Hai gắt yêu:

- Cha mày, lớn võng rồi mà cứ vô tâm, vô tính.

Dì Hai leo lên xe lam, bỗng dưng mắt trái của dì giật liên hồi...

Quán Song Nga nằm đối diện căn cứ sư đoàn 18 bộ binh nguy, một lực lượng hùng hậu của địch tại cửa ngõ Sài Gòn. Ở quán còn nổi tiếng mấy em gái Cần Thơ “trắng như cùi dừa” nên bọn sĩ quan thường hay lui tới.

Bảy giờ tối Hương dắt xe đạp ra, cô quay lại nhìn cha khẽ chào và xin phép đi giao hàng. Ông Hồ Ngâm vẫn ngồi đung đưa trên chiếc võng xơ dừa âu yếm nhìn con gái nghĩ thầm “Mới đó mà mau thiệt, con nhỏ đã tới tuổi lấy chồng rồi”. Hương nhìn gương mặt khắc khổ của cha già, chợt nhớ cánh tay xương xẩu ấy đã ôm cô vào lòng nghẹn ngào hát ru cô ngủ: “Hươ! Trời ơi!



Gánh nghèo cha đem đổ trên non. Cong lưng mà chạy, nghèo còn theo sau". Cha ơi! Trái tim Hương khê gọi cha. Nhưng lý trí và hình ảnh anh Xuân, anh Ngọc anh dũng hy sinh đã kịp ngăn dòng nước mắt chực tràn bờ mi. Hương nhấn bàn đạp, Thận mất thăng bằng gất:

- Ố! Con nhỏ này, làm gì nôn nóng vậy, cứ như đi gặp người yêu!

Lệ giấu khẩu súng ngắn và ra hiên ngồi chờ tiếng nổ. Đến quán, Hương dựng xe trước quán hướng vào bọn lính rồi hai chị em ung dung vào quán ăn kem. Bọn sĩ quan thân nhiên ăn uống, chừng nửa giờ nữa thôi mọi việc sẽ hoàn tất. Hương ung dung ăn kem, Thận khê hích vai Hương:

- Ê, tự dưng bọn nó rút lui cả rồi!

Hương ngẩng lên, bọn sĩ quan lần lượt rời quán. Hương khê ra lệnh:

- Bảo vệ hàng!

Hai cô gái vội vã lên xe, Hương cố nhấn bàn đạp thật nhanh để thoát ra khỏi tầm kiểm soát của các vọng gác cho Thận tháo ngòi nổ, bảo vệ vũ khí và bảo đảm bí mật. Khi chiếc xe đạp lao qua đường ray xe lửa...

Hoa cà phê lại nở trắng trên các nương rẫy vào mùa Noel, gần ba mươi năm trôi qua. Long Khánh đổi khác rất nhiều. Đường phố rộng rãi thênh thang, nam thanh, nữ tú dập dìu dắt tay nhau vào quán cafe vườn. Một

chàng trai tinh nghịch ngắt chùm hoa cafe trắng nuốt rái lên mái tóc óng á của cô gái. Cô gái để yên, chàng trai đặt nụ hôn lên mái tóc và thì thầm: “Thơm quá!” Cô gái rúc rích cười: “Em thơm hay hoa thơm?”. “Cả hai”.

Tôi vẫn thế, vẫn như xưa, mùa Noel tôi lại lang thang phố xá để ngắm các cô gái. Vòng qua đường Hoàng Diệu, rẽ con đường Nguyễn Văn Bé đánh vòng qua đường Khổng Tử rồi ngồi uống cafe.

Cuối đường, ngôi trường trắng toát với ba dãy lầu kiêu hãnh vươn lên, ngôi trường mang tên người nữ anh hùng của quê hương Long Khánh. Cô gái ngồi bàn bên cạnh hứng hờ nâng muống kem đặt giữa đôi bờ môi đỏ hồng. Cô gái bỗng hỏi chàng trai, câu hỏi làm tôi giật mình:

- Này anh, sao ở đây người ta không xây dựng tượng đài Hồ Thị Hương anh nhỉ?.

- Em cũng quan tâm đến điều đó nữa sao?

- Anh này! -Cô gái trách yêu - Chị Hương hy sinh ngay trước nhà em mà. Mẹ em kể lúc chiếc xe đạp lao qua đường ray bỗng phát ra tiếng nổ lớn, hai cô gái đi trên xe đều bị... nhưng may có một người còn sống, sau đó thì cảnh sát ập đến. Mẹ em biết chị Hương, lúc ấy mẹ trạc tuổi chị. Năm chị Hương được phong anh hùng thì em vừa chào đời (1978).

Chàng trai bỗng bật cười.

- Anh cười gì? - Cô gái hỏi.

Anh cười vì mẹ em bằng tuổi anh hùng Hồ Thị Hương mà em lại gọi cô Hương bằng chị.

- Ủ nhỉ! - Cô gái bật cười theo, tiếng cười giòn tan trong vắt như giọt sương mai.

Cô gái với tay ngắt chùm hoa của cây café trong quán vườn rồi vu vơ nói:

- Hoa trắng quá anh nhỉ?

- Ủ muôn đời vẫn trắng - Chàng trai phụ họa.

Tôi chợt nhận ra một chân lý đơn giản “sự hy sinh cao cả làm cho con người bất tử với thời gian”.